

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2023/HS-ST**
Ngày 03/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Liên;
2. Bà Nguyễn Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 03/4/2023, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường A - Trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột và điểm cầu thành phần: Hội trường Nhà tạm giữ công an TP. Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 17/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 24/3/2023 và Thông báo chuyển lịch xét xử ngày 29/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Th**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh ngày 09/12/1982; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn X, xã Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12;

Con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1954; Con bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1955, địa chỉ: Thôn X, xã Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo có chồng là Nguyễn Quốc H, sinh năm: 1977 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 1999, con nhỏ nhất sinh năm: 2008, hiện trú tại: Thôn X, xã Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2023, hiện đang giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1954 (Địa chỉ: Thôn X, xã Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Dương Mạnh T (Địa chỉ: Thôn Y, xã Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt;

2. Ông Lê Đình Vượng (Địa chỉ: Thôn X, xã Th, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/01/2023, Nguyễn Thị Th sử dụng điện thoại di động Samsung gắn sim số 0938379998 đăng nhập vào ứng dụng zalo rồi liên lạc với một người nữ giới có tên gọi là Ph dùng số điện thoại 0932149199 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua “3 hộp 5” ma túy đá với số tiền 14.500.000 đồng. Sau đó, Th sử dụng tài khoản ngân hàng Agribank số 5219205010882 của Th chuyển khoản trước số tiền mua ma túy đến tài khoản ngân hàng Sài Gòn Thương Tín số 060205025645 mang tên Nguyen Duy L do Ph cung cấp thì được Phương chuyển số ma túy qua nhà xe Năm Thùy từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố Buôn Ma Thuột cho Th. Trưa ngày 19/01/2023, Th một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B2-547.25 đi đến nhà xe Năm Thùy, thành phố Buôn Ma Thuột, để nhận gói hàng, bên ngoài ghi số điện thoại người nhận là 0919368700, bên trong có chứa ma túy mà Ph gửi cho Th. Sau khi nhận được ma túy đá, Th về nhà phân chia thành 02 gói nhỏ, 01 gói Th đã sử dụng hết, còn lại 01 gói cất giấu tại nơi ở của Th để bán kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ ngày 30/01/2023, một người nam giới tên H (chưa xác định nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0769093484 gọi đến số 0919368700 cho Th hỏi mua “1 hộp 10” ma túy đá thì Th đồng ý bán với số tiền 9.000.000 đồng và hẹn đến quán cà phê Ven Hồ, thuộc thôn X, xã Th, thành phố B, để bán ma túy. Sau đó, Th cất giấu 01 gói ma túy đá trên người để bán cho H nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật được niêm phong theo đúng quy định. Sau đó, chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, xử lý theo thẩm quyền.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Ngày 30/01/2023, khi bắt quả tang Nguyễn Thị Th, ngoài việc tạm giữ ma túy còn tạm giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei (khe 1): 354690577565716, số Imei (khe 2): 355864867565715, kèm sim số 09193687000 và 0938379998 và 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu đen đỏ, biển số: 47B2-547.25.

Tại Kết luận giám định số: 161/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Các hạt tinh thể tinh thể màu

trắng bên trong 01 túi Zip, kích thước (06x09)cm được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 9,7892gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKS-HS ngày 16/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th, về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng;

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Thị Th từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 9,4407gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong bì thư số: 161/KL-GĐMT-PC09 ngày 06/02/2023 và đóng dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei (khe 1): 354690577565716, số Imei (khe 2): 355864867565715, kèm sim số 09193687000 và 0938379998; 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đen đỏ, biển số: 47B2-547.25, số máy: JF63E2511103, số khung: RLHJF6321KZ096500;

Trả lại cho Nguyễn Thị Th: 01 chứng minh nhân dân, số: 240946211 mang tên Nguyễn Thị Th, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận: Ngày 30/01/2023 tại quán cà phê Ven Hồ thuộc thôn 4, xã Hoà Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, Nguyễn Thị Th có hành vi cất giấu 9,7892gam chất ma túy, loại Methamphetamine (ma túy đá), mục đích bán cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị Th có hành vi cất giấu 9,7892gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích bán cho người khác. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.”

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và làm mất ổn định trị an xã hội. Bị cáo Nguyễn Thị Th nhận thức được rằng Methamphetamine (ma túy đá) là chất ma túy, gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống không lành mạnh, ý thức coi thường pháp luật, bị cáo Th đã có hành vi mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy HĐXX xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về những loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; Do đó HĐXX cần xem xét giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 9,4407gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong bì thư số: 161/KL-GĐMT-PC09 ngày 06/02/2023 và đóng dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei (khe 1): 354690577565716, số Imei (khe 2): 355864867565715, kèm sim số 09193687000 và 0938379998, là công cụ Nguyễn Thị Th sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đen đỏ, biển số: 47B2-547.25, số máy: JF63E2511103, số khung: RLHJF6321KZ096500, là tài sản của Nguyễn Thị Th, sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân, số: 240946211 mang tên Nguyễn Thị Th, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Nguyễn Thị Th.

[7] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án:

Đối với nguồn gốc số ma túy trong vụ án, Nguyễn Thị Th khai nhận mua của một người nữ giới tên Ph ở quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã có công văn gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh để phối hợp điều tra, xác minh làm rõ. Đồng thời có công văn yêu cầu công ty viễn thông cung cấp thông tin số thuê bao 0932149199 và ngân hàng Sài Gòn Thương Tín cung cấp thông tin tài khoản 060205025645 mang tên Nguyen Duy L tuy nhiên đến nay vẫn chưa nhận được văn bản phúc đáp. Quá trình điều tra, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng Phương nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau, là phù hợp.

Đối với người mua ma túy tên H (có số điện thoại 0769093484), Cơ quan điều tra đã có công văn yêu cầu công ty viễn thông cung cấp thông tin nhưng đến nay chưa nhận được văn bản phúc đáp. Quá trình điều tra, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của H nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau, là phù hợp.

Đối với Phạm Nguyễn Minh L, sinh năm: 1989, đăng ký thường trú tại số Z, ấp 3, xã L, huyện B, tỉnh Long An là người cho Th số điện thoại 0938379998. Sau đó Th dùng liên hệ mua ma túy. Quá trình điều tra Phạm Nguyễn Minh L không biết Th sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, là phù hợp.

Đối với chị Hồ Thị Bích L, là nhân viên quản lý nhận và giao hàng hoá cho khách hàng, đại diện Nhà xe Năm Thuỳ chạy tuyến thành phố Hồ Chí Minh - Thành phố Buôn Ma Thuột. Quá trình điều tra xác định, chị L không biết bên

trong gói hàng nhận vận chuyển có chứa ma túy đá nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn Tr (cha ruột của Th) là chủ sở hữu căn nhà tại thôn X, xã Th, thành phố B, nơi Th cất giấu ma túy, nhưng ông Tr không biết nên không xử lý, là phù hợp quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Th. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 251 của Bộ luật hình sự;

1. **Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thị Th: 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu huỷ: 9,4407gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong bì thư số: 161/KL-GĐMT-PC09 ngày 06/02/2023 và đóng dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei (khe 1): 354690577565716, số Imei (khe 2): 355864867565715, kèm sim số 09193687000 và 0938379998.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, số loại Air Blade, màu đen đỏ, biển số: 47B2-547.25, số máy: JF63E2511103, số khung: RLHJF6321KZ096500.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Th: 01 chứng minh nhân dân, số: 240946211 mang tên Nguyễn Thị Th.

(Các vật chứng, tài sản có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2023 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Áp dụng khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

VŨ VĂN ĐỨC